Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích diễm

Kinh Sīhanāda Sutta – 17/11/2024

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép

Chúng tôi đang giảng về bài kinh sư tử hống, tiếng Pali gọi là sīhanādasutta. Chữ Pali sīhanāda là chữ rất nổi tiếng trong kinh Phật mình, có nghĩa là một lời tuyên bố có nội dung xác định cái gì đó từ một cá nhân tuyệt đối tự tin vào bản thân mình, niềm tự tin đó là chính đáng. Thí dụ, Đức Phật, Ngài dạy rằng: Ngay thời điểm này, nguyên khu vực Phật sát không người nào bằng Ngài về đức hạnh, tuệ giác. Ngài xác quyết bằng sự tin của một vị Chánh Đẳng giác không hề lừa dối, huênh hoang, khoác lác.
Nhân đây tôi cũng nói, trong Pali có chữ aṭṭhāne – unreasonable – vô lý, không có cơ sở, gajjati – to roar : gầm, rống, gào, thét. Atthane gajjati = khoác lác, bốc phét, nổ - tuyên bố điều ghê gớm không có thật, không có cơ sở. Động từ đó là phản nghĩa của chữ sīhanādaṁ nadeti= Tiếng gầm con sư tử, bản dịch ngài Minh Châu dịch là tiếng rống, tôi dịch là chữ "gầm". Chữ "rống" nghe phản cảm, không hay bằng chữ "gầm".
Trong bộ Kālāma Nhật tụng chúng ta có 2 bài Sư Tử hống (hống = gầm). Biết chuyện Tô Đông Pha biết sư tử hống, Tô Đông Pha có người bạn sợ vợ, ông viết bài thơ trêu, bình thường trượng phu đầu đội trời chân đạp đất, nghe tiếng vợ kêu như nghe tiếng sư tử cái kêu là tay cầm cái gì cũng buông xuống. (tìm Tô Đông Pha sư tử hống lạc trượng tâm). Kālāma 1, nói về sự kiện đức Phật kể cho ngài Xá Lợi Phất hành trình tu tập trước khi giác ngộ. Kālāma 2 nói về lời xác quyết của ngài Xá Lợi Phất khi ngài bị người ta vu cáo bằng chuyện không có thật. Tôi kể bằng Chánh tạng và Chú giải luôn. Lần đó, hết mùa an cư, chư tăng chuẩn bị rời đi, ngài Xá Lợi Phất cũng đến lễ Phật, Ngài đi. Khi ngài rời đi vị tỳ kheo đến than phiền với đức Phật là Tôn giả Xá Lợi Phất khinh thường con, có những câu nói, động thái, cử chỉ coi thường coi, mà lẽ ra xin lỗi mà tôn giả bất chấp, bỏ đi không xin lỗi. Đức Phật gọi ngài Anan, Mục Kiền Liên đến bảo: Triệu tập Xá Lợi Phất đến đây. Theo mình, đơn giản thì Ngài nói không có chuyện đó. Xét thấy đây là đại sự nhân duyên, ngài Xá Lợi Phất có cơ hội trình bày pháp thoại quan trọng, ngài Xá Lợi Phất sẽ đời đời nằm lại bên dòng chảy lịch sử Phật giáo. Tôn giả Mục Kiền Liên đi đến từng chỗ vị tỳ kheo trong khu vực, thông báo các hiền giả hãy tụ tập về chỗ Thế Tôn hôm nay chúng ta sẽ nghe ngài Xá Lợi Phất gầm lên tiếng gầm của sư tử. Các vị tỳ kheo vân tập về chỗ đức Phật chờ nghe ngài Xá Lợi Phất. Vị tỳ kheo vu oan ngài Xá Lợi Phất là aṭṭhāne ko- vô cớ cột tâm oan trái.
Trong kinh nói có những người tự nhiên gặp mình họ ghét, làm đủ chuyện hại mình, mà tự mình xét thấy từ lúc nằm nôi đến giờ mình chưa làm gì động chạm mà họ ghét. Trong kinh nói nhiều trường hợp là :

(1) Do tiền oan túc trái
(2) Do kiếp này tình cờ ngẫu nhiên có những ngôn từ, động thái, xúc phạm đến họ mà mình không nhớ.
(3) Mình với họ không oan trái, nhưng mình có xúc phạm ai đó,người đó có thể Niết Bàn rồi nhưng lúc có nghiệp trổ thì phải có tên nào đủ phiền não kích hoạt quả cũ của mình. Thí dụ kiếp xưa tui chửi một người nào đó sau này thành Phật Độc Giác Niết Bàn rồi. Nhưng khi tôi chửi người ta tôi gieo cái nhân bị chửi. Chiều nay lúc 3h16 phút tại thành phố Sài Gòn nghiệp đó trổ có tay nào sân si có sẵn, nhìn mặt tôi ghét tới nó chửi.

Ngài Xá Lợi Phất trong kinh nói ngài lành lắm. Trong giai đoạn ngài hành pháp độ, tiền đắc đạo ngài hiền lắm. Ngài Mục Kiền Liên tiền đắc đạo còn máu lạnh, có thể giết cha giết mẹ, phá đạo, hại Phật, các vị coi trong tạng Luật, kiếp nào sanh ra quên Phật pháp là quậy tới nóc. Ngài Xá Lợi Phất hạnh trí tuệ ngài lành lắm. Nhiều khi ngẫu nhiên oan trái với người ta. Có lần ngài đang đi bị ông xách cái cây nện ngài, một cây đứng yên, ngài từ từ quay lại hỏi: Có chuyện gì vậy. Ông nói nghe đồn ngài Xá Lợi Phất có hạnh tu như đất, không bao giờ giận, nay con tin rồi. Ông quỳ sụp xuống đảnh lễ sám hối. Ngài nói, nếu vậy thì thôi. Chú giải nói không phải ngẫu nhiên ngài bị vậy. Đồng ý ông này có ý thử. Nhưng khi mình nện vậy là theo A Tỳ Đàm mình phải có chút ác cảm. Trong kinh nói, kiếp xưa, trong tiếng Pali gọi là vera panthānaṁ- cột oan trái. Gặp thấy ghét. Vị tỳ kheo này tự nhiên nhìn ngài thấy ghét. Thấy ngài sau lễ an cư được đông đảo chư tăng tháp tùng đi tự nhiên bực, nghĩ rằng chư tăng bỏ đức Phật đi theo ngài Xá Lợi Phất, vị này mới có suy nghĩ: Mình sẽ cản trở chuyến đi này. Lẽ ra hôm nay ngài Xá Lợi Phất sẽ đi, mình

tức mình cản được nhiêu hay nhiêu. Vào mách đức Phật như vậy. Hồi xưa em chồng phá chị dâu phá kiểu vậy đó. Nấu canh bỏ muối, nấu cháo bỏ cát, giặt đồ cả nhà chồng nó bỏ kim may áo trong đó, đại khái vậy.
Bắt đầu nội dung bài kinh, trước mặt Thế Tôn, ngài Mục Kiền Liên, các vị tôn túc trưởng lão, hàng ngàn tăng chúng. Khi được đức Phật hỏi: Xá Lợi Phất có như vậy không, có cử chỉ, ngôn từ, động thái, xúc phạm bạn tu không xin lỗi, bỏ đi trong sự vô tâm vô ý thức như vậy không? Ngài Xá Lợi Phất đưa ra hình ảnh ngài không nói có không mà đưa ra hình ảnh: Một người mà từ lâu tâm như đất, như nước, như lửa, như gió, như nùi dẻ lau chân, lâu ngày sống bằng tâm tình của con bò bị gãy sừng, con cua bị gãy càng, sống bằng tâm tình của một người nô lệ, coi mình không ra gì, người này lấy động lực tâm lý nào để có thể làm chuyện xúc phạm người khác. Nói gì chuyện xúc phạm rồi bỏ đi không thèm xin lỗi. Bạch Thế Tôn, giống như đất, người ta có quý mến, cưng chiều, nâng niu hay chà đạp, phóng uế, phỉ nhổ lên đó thì nó cũng không vui không buồn. Nước cũng vậy. Dòng nước mình có làm sao đổ đồ sạch đồ dơ đồ đẹp đồ xấu nó cũng vậy. Ngọn lửa cũng vậy. Cái gì cháy được nó cháy chứ nó không lên tiếng phân biệt, trách cứ, hờn dỗi. Gió cũng vậy. Trong tâm tình của một con cua gãy càng, một con bò bị cưa sừng, một con người nô lệ, con coi con như một thố đựng dầu bị rò, thân xác này lâu ngày rồi của con là như vậy, con nghĩ với người như vậy không có lý do gì, không có động lực tâm lý nào làm như vậy.
Nội dung bài kinh vậy đó, nhưng nó sâu lắm. Ở đây nhiều người đọc phớt phớt tưởng là hạnh Nhẫn. Nhẫn - Gồng mình. Nghèo lắm, làm hư bài kinh đi. Trong đạo Phật Nhẫn chỉ là 1 trong 7 cách đối phó phiền não thôi (Kinh Nhất thiết lậu hoặc - Trung Bộ Kinh). Trong kinh đức Phật dạy, có trường hợp dàn xếp phiền não bằng:

- Tránh né, không cần thiết đối đầu thì thôi, quẹo qua hướng khác. Trong võ thuật cũng vậy, không phải lúc nào cũng tấn công, có trường hợp phải tránh cho nó hụt, có trường hợp phải tận dụng lực đối phương để trả đòn. Võ thuật là thứ tào lao còn có nguyên tắc vàng nói gì người tu hành, nói gì kỹ thuật làm việc với nội tâm.
- Có trường hợp phải trụ lại, cắn răng gồng mình.
- Có trường hợp phải tìm cách thấu suốt nó.
- Có trường hợp phải giải quyết bằng một tí vật chất thôi, bằng thọ dụng, thí dụ như đói quá ăn vô hết, trong khi mình ngồi gồng chi, uổng phí thời gian mình lắm.
- Có trường hợp phải trực diện đối đầu.

Tôi nhớ ở Nhật có 2 thiền viện, mỗi thiền viện có cả trăm hành giả tăng và tục, mỗi sáng 2 thiền viện cử mấy chú tiểu đi chợ về nấu ăn cho chúng. 2 vị pháp sư nức tiếng, đệ tử giỏi lắm, mỗi bữa các chú tiểu phải đi chợ. Chú tiểu chùa A, lịch sự hỏi: Đi đâu vậy? Chú kia bảo: Chỗ nào có gió thì tôi đi. Về hỏi sư phụ, sư phụ hỏi: Chỗ nào không có gió thì ông đi đâu. Lần sau, ổng nói: Chỗ nào có bốn đại thì tôi đi. Sư phụ bảo: Chỗ nào không có bốn đại. Chú này chuẩn bị 2 câu rồi. Lần thứ ba ông kia Ổng bảo ổng đi chợ.
Bài kinh này nó sâu chỗ này: Không phải là chữ Nhẫn, vì Nhẫn chỉ là 1 trong 7 thôi. Bài kinh này nhẫn cũng đúng, thấu suốt cũng đúng.
Một cọng rơm, một tờ giấy thả từ lầu 10 xuống không hề hấn gì, vì trọng lượng, sức hút trái đất, sức gió thổi, tất cả cộng lại có thể bảo toàn cọng rơm, tờ giấy. Mình phải tu tập đến mức độ như ngài Xá Lợi Phất đề nghị, khi thấy mình chỉ là đất, nước, lửa, gió, chỉ là con cua gãy càng, con bò bị cưa sừng, chỉ là một người nô lệ suốt đời chỉ biết cúi mặt mà đi, nhìn buồn vui của người khác mà sống thì mình còn cái gì mà sợ bị tổn thương, sợ bị hiểu lầm.
Cái này dễ bị hiểu lầm, nhiều người nghĩ mình phải tu với tâm tình mặc cảm, tự ti. No. Không phải. Không phải tu bằng tâm tình tự ti. Tự tôn tự đại là không tốt nhưng tự ti cũng không tốt. Mà cứ thấy nó không là gì.
Không thấy mình là gì ghê gớm để ghê gớm. Không thấy mình là gì để mặc cảm. Ở đây có cách chơi chữ rất hay: Thấy mình không là gì. Không thấy mình là cái gì hết. Tùy mỗi người có cách tu khác nhau. Bài kinh này sâu lắm.
Một là thấy mình không là gì. Hai là Không thấy mình là gì. Tùy các vị muốn tu cách nào thì tu.
Người Mỹ có 2 cách nói:

- Tôi không nghĩ vậy.
- Tôi nghĩ nó không phải như vậy.

Ngài Xá Lợi Phất trong bài kinh dạy mình hay lắm:

1. Đừng nghĩ mình là cái gì ghê gớm.
2. Có nghĩ về mình thì nghĩ: Mình không là gì ghê gớm. Có nhiều người ngộ lắm, hay coi nặng bản thân thì khi tu - Thấy mình không là gì. Còn người không coi nặng bản thân thì Không thấy mình là gì, chia trí, làm chuyện khác.

Tập khí nhiều đời mình quen, thích cái này ghét cái kia. Đâu ra cái đó? Vô minh trong Tứ Đế không thấy mọi thứ là vô thường.
Không có gì tự nhiên mà xuất hiện, phải do các duyên.
Không có gì đứng yên mà tồn tại – liên tục vô thường.
Cái gì có 2 cái này cộng lại gọi là Vô Thường.
Thấy khổ trong vô thường.
Thấy vô ngã trong cái khổ.
Bước 1: Thấy mọi thứ do duyên mà khó không thể đứng yên mà tồn tại.
Bước 2: Thấy bản thân chuyện chớp tắt là cái gì bất toàn, bất trắc.
Bước 3: Thấy tính vô ngã trong khổ. Nếu mọi thứ là của mình, là mình, nó nằm dưới quyền điều động, sai khiển, sắp xếp của mình thì nó đâu bất toàn bất trắc. Chính vì nó do duyên đấy. Cứ gió lên thì nổi sóng, đúng lúc thì thủy triều lên, thủy triều xuống thôi. Ngay điểm đó nước phải lên phải xuống phải xuôi phải ngược. Đúng lúc thì nó gió yên sóng lặng. Do duyên hết. Nếu nó là của mình thì mình điều khiển được rồi.
Do vô minh trong Tứ Đế không thấy mọi thứ là khổ. Khổ là vậy đó. Khổ bản chất. Khổ cảm giác chỉ là một mảnh vụn thôi. Trong kinh tạng có nói nhưng nói cách khác. A Tỳ Đàm xác định: Khổ cảm giác chỉ là một góc trong tam giới, khổ thân khổ tâm chỉ có nơi nào có hưởng dục, đam mê vật chất mới có khổ thân, khổ thân. Cảnh giới mà chúng sanh sống bằng an lạc tâm linh tinh thần thì không có khổ thân, khổ tâm, đau bệnh, già, gối mỏi, chân chùng, răng long, tóc bạc. Còn nói về tâm linh, tinh thần thì mấy cõi không hưởng dục không có hờn ghen, tức tối, bực bội, sợ hãi, áy náy, ray rứt.
Hôm nay tôi nhấn mạnh chuyện rất quan trọng: Những gì mình thấy ghét trong vật chất là tương đối, ước lệ, mặc định. Vì trong hoàn cảnh nào nó mới có, mới lớn chuyện. Người hiểu vậy mới có thể coi mình như đất, nước, lửa, gió, coi mình như nùi dẻ chùi chân, như con cua gãy càng, nô lệ. Phải hiểu tất tần tật, tuốt tuồn tuột mấy cái này.
Trong kinh Tăng Chi đức Phật dạy rõ, Thu thúc lục căn không phải làm mù đôi mắt, làm điếc đôi tai, làm hư khứu giác. Không phải. Mà sống với nó với sự cảnh giác cao độ. Không phải làm cho nó mù là tu con mắt, làm cho điếc là tu lỗ tai. Tu kiểu đó là bậy. Vì nếu nói vậy là tu thì thứ nhất mấy người tàn tật tu số 1. Thứ hai, tất cả những người muốn tu là phải tự hủy. Thứ ba, tất cả thánh nhân đều là tàn tật. Thứ tư, nghe theo lý thuyết đã thấy sai sai. Phiền não là vấn đề tâm lý thì phải giải quyết bằng tâm lý chứ sinh học, vật lý chỉ là một mảng phương tiện thôi. Mình nặng sắc dục không thể nào dẫn đao tự cung, tịnh thân được, lúc đó nó đổi hệ còn chết nữa, hồi xưa nó thích nữ, giờ nó chuyển qua thích nam còn mệt nữa. Nó chỉ chuyển đối tượng thôi. Phải giải quyết triệt để từ gốc rễ, căn bản.
Tại sao tôi đánh vòng quá lớn? Để tôi chẻ nhỏ bài kinh. Phải hiểu chừng đó mới thấy bài kinh này đúng là tiếng gầm của con sư tử.
Một người không thấy mình ghê gớm, hoặc thấy mình không ghê gớm thì người đó mới an lạc, mới có thể bình thản vào ra chốn trầm luân, chợ đời như vào chốn không người. Như Kiều Phong giữa quần hùng. Phải đến cảnh giới đó.
Đạo Phật mình có cái này lạ: Bậc đáng cúng dường nhất là người không thích cúng dường, vị đáng đảnh lễ không thích được đảnh lễ. Người anh hùng ghê gớm, cát việt, siêu quần cái thế là người thấy mình là con số 0. Còn thứ thấy mình hay, giỏi, thơm, hay, đẹp là vứt đi. Đạo mình lạ lắm. Đạo ngược dòng đời mà.
35 tuổi thành Đạo rồi Phật ngồi gốc bồ đề thấy đạo này ngược dòng đời, không giảng cho đám trời ơi nghe được, kỳ quá. Muốn an lạc phải chối từ niềm hạnh phúc, coi thường máu lệ, phải quên mình, phải biết thấy tất cả là mù sương, ảo hóa, thứ an lạc gì kỳ vậy? Ai mà hiểu được. Thế là từ gốc bồ đề Phật không muốn đi nữa. Phạm thiên trên trời thấy tiêu rồi, bậc Đại giác mà nghĩ vậy thì tiêu rồi. Xuống lạy Phật: Bạch Thế Tôn mọi chuyện không u ám vậy đâu. Chúng sanh trong đời có kẻ ít bụi, có kẻ nhiều bụi trong mắt, có người mắt tỏ có người mắt mù, như sen trong hồ có đứa mầm, nụ nằm dưới sình, có đứa nằm sát mặt nước, có đứa ngoi lên mặt nước chờ nắng gió mưa sương để bùng nở. Xin Thế Tôn vì đại bi

dời bước khỏi bồ đề đạo tràng Thế Tôn sẽ thấy đời còn người độ được. Chứ ngay lúc đó Ngài thấy nó ngược dòng.
Bài kinh này gọi là Sư Tử hống vì bài kinh này ngược dòng. Mình tu phải thấy mình ghê gớm, thơm phức chứ. Đây không. Tiếng gầm con sư tử xé nát đêm đen cuộc đời u mê, ngược dòng nghĩ của thiên hạ. Không phải. Nghĩ thế ngu lắm, phải nghĩ vậy nè: Tất cả là giai không. Phàm sở hữu tướng hư thị giai vọng. Phải thấy bằng cái thấy tự thân, không vay mượn. Nói như vẹt, như két chúng chửi là chỉ cắn lưỡi chết thôi.
Mấy bài kinh này không chịu coi, không chịu thực tập bước ra cửa chỉ có cắn lưỡi thôi. Tôi phải thực tập ở mức độ nào chứ không thể nào con Phật thấy bài kinh này làm lơ. Dầu mình như con dòi nhưng phải ghi nhớ bài kinh này, phải tu. để chi, không phải để đức độ, mà để tự cứu. Bài kinh này nắm cho cứng mới có thể trụ nổi với dân gian tàn khốc. Bước ra cửa 2m là thị phi trùng trùng. Cứu để khỏi lên máu, trụy tim, u xơ,... dễ bị lắm.
Một cách ngẫu nhiên, tôi biết trong số những người quen của tôi có những người chống đối tôi, chống đối kalama hoặc bất mãn ai đó tôi có chút giật mình : trời đất ơi, nếu họ sống với nội kết này thình lình tắt thở đi về đâu? Tuổi này, nói mình biết Phật pháp mà đi tấn công một người mà hiền như bụt, không làm gì mình, ăn rồi tìm cái châm chích. Dầu mình nội kết con chó hàng xóm cũng không nên. Ăn rồi nội kết con chó, thù nó ngủ không được. Tìm đủ cách, lên mạng chống đối, chửi con ki hàng xóm, chửi hoài, chịu không nổi, thử hỏi sống với tâm tình hoài vậy chịu sao nổi.
Hạng một là tự nhiên không thể không cột oan trái với ai. Hạng hai, không thể an lạc, ác cảm với người khác. Một là khổ tâm vì người khác tấn công. Không nên. Hai tự nhiên đơn phương muốn tấn công người ta. Lại càng không nên.
Bài kinh này dạy chuyện rất sâu. Khi giải thoát là nhu cầu, bắt buộc thuộc bài kinh này. Giải thoát có nhiều trường hợp:

1. Tadaṇga vimutti (Temporary) Giải thoát tạm thời, mang tính đối phó: Chuyện nhiêu giải quyết nhiêu, đối phó tạm thời. Ráng học Phật pháp mỗi lần bị cái gì nhớ vấn đề giáo lý cái cho nó lắng xuống.
2. Vikaṁpana pahāna- Đè nén lâu ngày: Lấy cái gì đè lên như đá đè cỏ, mai này dẹp đá nó mọc lại. Ít ra nó lâu hơn mình trải tấm mình ngồi rồi cuốn tấm mình đi. Giải thoát bằng đè nén lâu ngày, bằng tu tập thiền định, ăn rồi hít vào thở ra, chuyện đời để ngoài hiên hết. Hễ đắc thiền, Sơ Nhị Tam Tứ thiền thì tuyệt, mai này chết rồi sanh về Phạm thiên suốt thời gian dài không có dục ái và sân, hôn thụy, không có 5 triền.
3. Samuccheda pahāna- Dứt điểm tuyệt đối: Khi chứng thánh Tu Đà Hườn là vĩnh viễn tuyệt đối không còn thân kiến, hoài nghi. Chứng Tư Đà Hàm giảm nhẹ dục ái và sân; chứng A Na Hàm dứt hẳn Dục Ái và Sân, 5 hạ phần kiết sử. Chứng A La Hán là chấm dứt triệt để, tuyệt đối tất cả phiền não.

Vậy có 3 cách giải thoát active. Còn 2 cách inactive mình không nói ở đây.
Quay trở lại bài kinh.
Khi ngài Xá Lợi Phất cạn lời như vậy thì vị tỳ kheo vu cáo ngài, trước đức độ của đức Phật, của ngài Xá Lợi Phất, trước không khí trầm hùng của tăng đoàn toàn thánh nhân, ba lực này núi đã còn đổ nói gì trái tim nhỏ bé phập phìu của một phàm phu, vị này bèn quỳ sụp xuống xin lỗi, bạch Thế Tôn, thưa tôn giả Xá Lợi Phất con vì thù riêng vô cớ con vu cáo tôn giả Xá Lợi Phất xin tôn giả tha thứ cho con. Đức Phật dạy: Này Xá Lợi Phất nãy nói lời tha thứ cho vị này, nếu không ngay tại đây vị này tự sẽ bị vỡ đầu 7 mảnh. Vì đức độ lớn quá. Đây là vì đại bi.
Đêm qua có người hỏi tôi, sao đức Phật nói. Vì đại bi ngài mới nói. Tôi thấy các vị leo cái thang chông chênh, tôi nói: Này này thang nó vậy leo là tan xác nha. Các vị nói, trời ơi, ông sư ác quá, sao nói tan xác. Mà vì đại bi mà tôi nói. Họ không chịu. Phật nói sự thật. Có những sự thật phải nói như vậy. Vì Đại Bi Ngài phải nói lời tha thứ. Nói liền. Ngài Xá Lợi Phất nói liền: Tôi bỏ qua cho hiền giả và cũng mong hiền giả bỏ qua cho tôi. Đâu có làm gì đâu, nhưng ngài lịch sự có thừa. Câu nói của đức Phật hãy tha thứ cho vị này không vị này bị vỡ óc. Chuyện này do lực. Trong room nhiều vị không tin. Nhưng người đọc kinh tạng nhiều sẽ thấy.
Đối diện với Thánh nhân mệt lắm. Thánh nhân như ông vua, ở gần vua, ông vua vui mình và cả dòng họ đổi đời trong một giây đồng hồ, bên nội bên ngoại bên chồng bên vợ lên mây ngồi hết; Nhưng long nhan bất bình, thịnh nộ thì đúng 1 nốt nhạc tru di cửu tộc, đào tận gốc, trốc tận rễ. Thánh nhân không như vậy

nhưng giống kiểu này: ở gần thánh nhân chỉ cần cúi đầu công đức trời biển, một muỗng cơm để vào bát thánh hiền là đời đời kiếp kiếp. Chỉ cần một cái hấy nguýt, chỉ cần tâm nội kết, oan trái, khinh rẻ, coi thường, một bãi nước bọt bẹt ra đó là đời đời ác nghiệp sống mãi trong sự nghiệp chúng ta.

Thời đức Phật có ông ăn mày, ông cùi, ngồi đâu gãi rin rút, nắng lên là kiếm chỗ mát trốn, ăn mày đói trốn lấy gì ăn, nắng thì sợ thấy đám đông nhào vô kiếm ăn. Bữa đó ông đi lang thang thấy đám đông, vô tưởng được chút đỉnh, đi vô thấy nghe văng vẳng mấy câu pháp thoại, tự nhiên trước trán ổng chạy hàng chữ điện tử: Yam kiñci samudaya dhammaṁ, sabbataṁ nirodha dhammaṁ - Cái gì cũng do duyên mà có, có rồi mất đi. Tất cả vị chứng Tu Đà Hườn đều thấy dòng chữ này chạy trong óc. Vị này lập tức buông gậy quỳ sụp xuống, Thế Tôn đây rồi, người ngồi trên kia là đạo sư của mình, mình là đệ tử đạo sư đó. Không cần đi kiếm ăn nữa. No lắm rồi. Nhận thức của ổng bây giờ là có phần ngang với ngài Anan. Ngài Ananda còn tinh thông Phật ngôn ông này không có. Trong chừng mực nào đó, vị này có phần với ngài Anan. Giống ông tiến sĩ và người thất học cùng bước chân vào một thềm nhà. Thì lúc đó trong một chừng mực nào đó cái biết 2 người giống nhau. Cả 2 đều đứng dưới thềm nhà, nhìn lên trên thấy mái ngón, gạch đá, lan can,... nhưng trong đầu ông tiến sĩ nhất là tiến sĩ sử học thì biết lâu đài cất thế kỷ 15, người chủ đầu tiên là ai, thành phần hóa chất trong từng viên gạch là gì,... ông thất học thì biết đây là thềm nhà xưa. Hết. Ông cùi này, ông no quá no rồi. Ông đi về, bị con bò húc chết, sanh về trời.

Chuyện đến tai đức Phật, chư tăng, đức Phật cho biết: Kiếp xưa rất xưa ông này là công tử nhà giàu, giàu lắm, đẻ bọc điều ghét lắm, coi trời bằng vung. Bữa đi ngoài đường nhìn thấy có ông thầy tu, quấn y cũ mèm, bình bát trầy xước cũ kỹ, nội lực ông thầy đó là Chú giải nói 2 A Tăng kỳ, 100.000 đại kiếp tu hành thiền định, giới luật và vô số hạnh lành khác, là vị Phật Độc giác, có điều vị này không hảo tướng, còn thêm y bát cũ kỹ, mình phải hiểu ngầm người vậy sao không có mùi. Cậu công tử thấy khinh rẻ, phun bãi nước bọt: Gớm, như thấy cái gì mất vệ sinh. Bãi nước bọt đó đời đời theo chân ông công tử: Chết rồi xuống 18 tầng địa ngục, dập dìu trong đó, dầu sôi sùng sục, ngập trong đống phân, nước tiểu, đờm, nhớt, đâu có? Nghiệp nó tạo. Ngập đầu trong đó, suốt vô số năm, tới hồi trồi lên được mình mẩy lúc nào cũng hôi hám, ghẻ lở suốt nhiều kiếp như vậy. Chỉ vì một vọng niệm, coi thường thánh nhân. Quả dư sót, bạc lẻ, sanh ra được làm người tam nhân, huệ căn trùng trùng đủ duyên lành với Vô Thượng Điều Ngự, Chánh Đẳng Giác, Thiên Nhân Sư, Cha lành ba cõi, Tứ sanh từ phụ đâu dễ mà kiếp cuối, chú giải nói thêm: Đối với vị Sơ Quả, những gì thuộc quả xấu vật chất phải chấm dứt sau khi về trời, vĩnh viễn không bao giờ quay lui mà bị nữa. Phàm phu thì có. Tui nè, đá dế đá gà, thích tiết canh, nướng trui cá bằng lửa rơm, thích trò chơi máu đổ thịt rơi, nhờ phước sanh về trời thì những nghiệp hiếu sát nó nằm nó chờ, tôi mãn thọ cõi trời rớt xuống một cái là các vị nhìn không ra, vừa đẻ ra là bầm như tương tàu. Vị Tu Đà Hườn thì không. Người chứng Tu Đà Hườn chỉ trả trong thân nhân loại, về trời rồi đi luôn, không có cơ hội bị lại nữa. Ông này trong thân nhân loại, lần cuối trả nghiệp là bị cùi.

Thánh nhân như lửa khéo xài có thể hơi ấm, chiếu sáng, nấu ăn,.. nhưng không kéo là thành Lê Văn Tám luôn. Vua cũng vậy. Mình gần vua, vua thương. Thánh nhân ai cũng thương, nhưng tự mình, do mình, lơ tơ mơ là ăn cho hết. Tại nhằm ngay đối tượng.

Đời Phật Ca Diếp có nhóm dắt nhau đi lễ tháp xá lợi, đủ tăng ni cư sĩ nam nữ đủ hết. Cô này đang đi, gần tháp xá lợi, cô nghe tiếng khạc, cổ mới nghe, chân bước phía trước thấy bãi đàm xanh lè to đùng đặc sệt, cổ nhìn thấy đảo mắt thấy vị tỳ kheo ni đi trước, ai chung quanh cũng quần là áo lụa, tay cầm bông hoa, sạch sẽ, đắt tiền. Ai khả nghi nhất? Bà tỳ kheo ni, y áo cũ xì, đầu trần chân đất, là 100% bà này thủ phạm, không ai hết; bà Phật tử phán một câu: Con điếm này lên tới đây còn vô phép phạm thượng vậy. Bả đâu biết bà tỳ kheo ni đó là A La Hán. hết kiếp đó, nàng đi thẳng 18 tầng, tầng sâu nhất, nấu cho từ chuối chiên qua giò cháo quẩy, chả giò, suốt thời gian dài, lâu lâu quỷ sứ nó làm cho khét nó lôi lên chiên lại, suốt mùa thu sanh tử, tới ngày Phật sắp ra đời bả mới trồi lên làm người. Mà ngộ lắm, có kiếp giàu kiếp nghèo kiếp xấu kiếp đẹp kiếp khỏe kiếp bệnh mà bất kể kiếp nào cứ đẻ ra là làm gái. Nhà nghèo tự làm gái, xấu hoặc hoàn cảnh làm gái, còn đẹp đẹp thì bị bồ bán làm gái. Suốt mùa thu. Đến đời đức Phật Thích Ca Mâu Ni, nàng sanh ra trong xóm bình khang – chỗ toàn mấy chị em gà móng đỏ, do tai nạn nghề nghiệp mà mẹ nàng có mang. Lớn lên nàng giàu, đẹp lắm, cuối cùng gặp Phật cũng đắc đạo. Kể lại chuyện xưa nàng cho mọi người biết, suốt mấy trăm kiếp làm gái điếm chỉ vì một câu nói thôi. Khiếp như vậy đó.

A Tỳ Đàm nói, nghiệp nặng nhẹ dựa ít nhất 3 điều kiện:

1. Cá nhân khả kính, đức độ hoặc một tập thể đông người/ Nếu tập thể khả kính là ăn cho hết. Đối tượng là đáng ngại, ngại lắm luôn, dầu nghiệp thiện hay ác.

2. Tâm lực, tâm trạng lúc làm có mãnh liệt hay không. Nếu tâm lành thì công đức vô bờ. tâm ác thì ăn cho hết.
3. Hiệu quả hành động: Muốn giết người mà người không chết thì quả khác, muốn giết người mà người chết thì quả khác. Hai quả khác nhau.

Trường hợp cô đó chửi thánh ni chỉ có 2: Đối tượng khả kính, tâm cổ sân si mãnh liệt; cái hậu quả hành động thì không có gì hết; trong kinh không nói vị đó có nghe không, nhưng mình biết chắc có nghe cũng như bài kinh Sư Tử hống này, vị đó giữ tâm như đất, nước, lửa, gió, như con cua gãy càng,...lòng dửng dưng. Thì nói thiệt cả vũ trụ có quỳ, liếm chân mình thì mình được cái gì? Nếu cái đầu mình tỉnh một chút. Từ đó, nếu cả vũ trụ phẹt vô đầu như ống nhổ thì lấy tay mình quẹt cái rồi thớ thôi chứ mình cũng không mất gì hết. Danh dự, nhục nhã là ảo giác.
Tôi đang hầu chuyện quý vị đại chúng, cũng có những người tôi không trọng nhưng trong bụng tôi họ vẫn sống phây phây. Có những người tôi quý trọng nhưng họ vẫn sống phây phây.
Vấn đề ở đâu? Một là tôi có tâm bất mãn là đang gieo nghiệp. Tôi có kính tin thì tôi đang gieo phước. Phía người kia một là không biết hai là họ coi tất cả hóa không. Không phải vì tôi tôn trọng mà họ khỏe, mập ra,.. không phải vì tôi coi thường mà người ta ốm o gầy mòn. Chẳng qua do u mê cái đó. Thật ra ảo giác thôi.
Cả vũ trụ quỳ hôn chân được cái gì? Đức Phật – vô lượng thiên nhân trong vũ trụ tôn thờ, Ngài được cái gì? Không được gì hết. Rồi Ngài Niết Bàn mới mấy trăm năm Phật pháp mòn hao, ngay trong tăng chúng có người hiểu lầm, Ngài có mất gì đâu? Bây giờ biết bao nhiêu người hiểu sai đức Phật, cách họ tán thán cũng tào lao, Ngài có mất gì không? Không mất gì hết. Tôi còn biết nhiều người bây giờ nói thờ Phật nhưng thờ sư phụ nhiều hơn. Nếu thờ Phật là học giáo lý rồi. Đằng này thờ sư phụ thôi. Sư phụ thì có thể vì nổi tiếng, thuyết pháp hay, giọng nói, hảo tướng, giọng tụng kinh truyền cảm,.... Thời nay toàn thứ đó không.
Tin Phật là phải hiểu Phật thế nào, Phật dạy cái gì, Phật giác ngộ cái gì, Phật đã sống ra sao. Anh phải đọc kỹ về Phật.
Ngay chuyện hành hương Ấn Độ. Thấy dễ chứ khó. Đi nóng cho chết, tốn kém, mất thời gian, Mình hiểu gì về Phật? Toàn nghe tourguide nổ. Ông theo tài liệu Ấn, ông theo tài liệu Tàu, ông theo tài liệu Pali. Tài liệu Ấn do mấy ông Hindu nói về Phật khác, Tây nền tảng Catholic nói về Phật khác, nền tảng Pali nói về Phật khác; Trong nền tảng Pali, mấy ông Thái Lan hơi có chút cuồng tín nói về Phật khác. Hôm nay, trên Shwedagon, chỗ thờ xá lợi tóc mà trong đầu người Miến, kể cả Thái họ tin trong sân tròn bao quanh tháp Shwedagon, có vô số tượng, trong đó có 3 tượng linh nhất, lúc nào cũng có nguyên đám quỳ khấn, hỏi tại sao? Họ nói 3 tượng linh bằng trời. Mấy trăm tượng đều bổn sư hết, mà còn "linh lắm". Nghĩ chịu nổi không? Thế là hè nhau bao nhiêu bông, trái quỳ đó cúng, khấn vang trời. Đâu ra cái đó? Không tin Phật. Cá nhân nào cũng tuyên truyền. Chỉ vậy thôi.
Chắc ngày xưa có tay nào mất tiền, thất tình nào tới khấn, khấn bừa ngay chóc tượng đó về thấy cũng được rồi một đồn mười. Tay nào tin tới khấn thấy trớt quớt về im, thấy linh về đồn tiếp. Như miếu bà Chúa Xứ. Chính vì mấy tên nổ hiệu ứng quần chúng nó nổ một khắp trời miền Tây.
Bài kinh này giảng bao nhiêu đó, nói đủ thì đủ rồi, nếu nói thiếu thì giảng một đời vẫn thiếu.
Ok. Chúc các vị một ngày vui./.